

THUẾ/PHÍ/PHỤ THU



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 09 năm 2026
Số:383/TB-CSTĐ

THÔNG BÁO ĐIỀU CHỈNH PHỤ THU HÃNG VẬN CHUYỂN YQ

Kính gửi Quý Đại lý/ Quý Công ty,
Căn cứ công văn 474/TCTHK-KHPT ngày 24/09/2026, Vietnam Airlines xin trân trọng thông báo triển khai **điều chỉnh phụ thu YQ lần thứ 34 năm 2026** cho hành trình chặng bay giữa Việt Nam và Mỹ/ Đức/ Ý/ Hà Lan/ Đan Mạch/ Pháp/ Anh/ Nga/ Úc/ Nhật Bản/ Hàn Quốc/ Đài Loan/Trung Quốc/Hồng Kông/Ấn Độ/Thái Lan/Malaysia/ Singapore/ Myanmar/ Indonesia/ Lào/ Campuchia/ Philippines/ Sri Lanka và giữa Lào và Campuchia, áp dụng trên chuyến bay do VN khai thác như sau:

Chặng bay	Loại giá	Hành trình khởi hành từ	Mức YQ (USD)	Loại tiền tệ	Hiệu lực cho vé xuất/đổi	
					Từ	Đến hết
Giữa Việt Nam và Mỹ	Giá thương gia	Tất cả	280	USD	28/07/2026	30/09/2026
			290	USD	01/10/2026	
	Giá khác	Tất cả	190	USD	28/07/2026	30/09/2026
			200	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Đức/Ý	Giá thương gia	Việt Nam	425	USD	24/04/2026	30/09/2026
			430	USD	01/10/2026	
		Khác	375	EUR	20/04/2026	30/09/2026
			380	EUR	01/10/2026	
	Giá khác	Việt Nam	250	USD	01/04/2026	30/09/2026
			255	USD	01/10/2026	
		Khác	177	EUR	25/03/2026	30/09/2026
			182	EUR	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Hà Lan	Giá thương gia	Việt Nam	425	USD	24/04/2026	30/09/2026
			430	USD	01/10/2026	
		Khác	375	EUR	20/04/2026	30/09/2026
			380	EUR	01/10/2026	
	Giá khác	Việt Nam	250	USD	01/04/2026	30/09/2026
			255	USD	01/10/2026	
		Khác	173	EUR	25/03/2026	30/09/2026
			178	EUR	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Đan Mạch	Giá thương gia	Việt Nam	425	USD	24/04/2026	30/09/2026
			430	USD	01/10/2026	
		Khác	2802	DKK	20/04/2026	30/09/2026
			2834	DKK	01/10/2026	
	Giá khác	Việt Nam	250	USD	01/04/2026	30/09/2026
			255	USD	01/10/2026	

THUẾ/PHÍ/PHỤ THU



Vietnam Airlines

Chặng bay	Loại giá	Hành trình khởi hành từ	Mức YQ (USD)	Loại tiền tệ	Hiệu lực cho vé xuất/đổi	
					Từ	Đến hết
		Khác	1317	DKK	25/03/2026	30/09/2026
			1349	DKK	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Pháp	Giá thương gia	Việt Nam	425	USD	24/04/2026	30/09/2026
			430	USD	01/10/2026	
		Khác	375	EUR	20/04/2026	30/09/2026
			380	EUR	01/10/2026	
	Giá khác	Việt Nam	250	USD	01/04/2026	30/09/2026
			255	USD	01/10/2026	
		Khác	156	EUR	25/03/2026	30/09/2026
			161	EUR	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Anh	Giá thương gia	Việt Nam	425	USD	24/04/2026	30/09/2026
			430	USD	01/10/2026	
		Khác	330	GBP	20/04/2026	30/09/2026
			334	GBP	01/10/2026	
	Giá khác	Việt Nam	250	USD	01/04/2026	30/09/2026
			255	USD	01/10/2026	
		Khác	158	GBP	25/03/2026	30/09/2026
			162	GBP	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Nga	Giá thương gia	Việt Nam	203	USD	18/03/2026	30/09/2026
			208	USD	01/10/2026	
		Khác	180	EUR	25/03/2026	30/09/2026
			185	EUR	01/10/2026	
	Giá khác	Việt Nam	203	USD	18/03/2026	30/09/2026
			208	USD	01/10/2026	
		Khác	180	EUR	25/03/2026	30/09/2026
			185	EUR	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Úc	Tất cả	Việt Nam	56	USD	18/03/2026	30/09/2026
			66	USD	01/10/2026	
		Khác	56	USD	25/03/2026	30/09/2026
			66	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Nhật Bản	Tất cả	Khác	66 (YQE:62,YQI:4)	USD	01/07/2026	30/09/2026
			76 (YQE:72,YQI:4)	USD	01/10/2026	
Giữa HAN và Hàn Quốc	Tất cả	Việt Nam đến Hàn Quốc	48	USD	19/06/2026	30/09/2026
			55	USD	01/10/2026	
		Hàn Quốc đến Việt Nam	70	USD	04/09/2026	30/09/2026
			75	USD	01/10/2026	

THUẾ/PHÍ/PHỤ THU



Vietnam Airlines

Chặng bay	Loại giá	Hành trình khởi hành từ	Mức YQ (USD)	Loại tiền tệ	Hiệu lực cho vé xuất/đổi	
					Từ	Đến hết
Giữa DAD và Hàn Quốc		Khác (trừ Việt Nam) đến Hàn Quốc	40	USD	01/07/2026	30/09/2026
			45	USD	01/10/2026	
		Việt Nam đến Hàn Quốc	48	USD	19/06/2026	30/09/2026
			55	USD	01/10/2026	
		Hàn Quốc đến Việt Nam	70	USD	04/09/2026	30/09/2026
			77	USD	01/10/2026	
Giữa NHA và Hàn Quốc		Khác (trừ Việt Nam) đến Hàn Quốc	40	USD	01/07/2026	30/09/2026
			45	USD	01/10/2026	
		Việt Nam đến Hàn Quốc	48	USD	19/06/2026	30/09/2026
			55	USD	01/10/2026	
		Hàn Quốc đến Việt Nam	70	USD	04/09/2026	30/09/2026
			77	USD	01/10/2026	
Chặng bay khác giữa Việt Nam và Hàn Quốc		Khác (trừ Việt Nam) đến Hàn Quốc	40	USD	01/07/2026	30/09/2026
			45	USD	01/10/2026	
		Việt Nam đến Hàn Quốc	57	USD	19/06/2026	30/09/2026
			64	USD	01/10/2026	
		Hàn Quốc đến Việt Nam	90	USD	01/09/2026	30/09/2026
			95	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam đi Đài Loan	Tất cả	Đài Loan	32.5	USD	12/09/2026	30/09/2026
			42.5	USD	01/10/2026	
		Khác	70	USD	01/08/2026	30/09/2026
			80	USD	01/10/2026	
Giữa HAN/SGN và CAN	Tất cả	Việt Nam đến Trung Quốc	64	USD	18/03/2026	30/09/2026
			67	USD	01/10/2026	
		Trung Quốc đến Việt Nam	470	CNY	18/03/2026	30/09/2026
			490	CNY	01/10/2026	
		Trung Quốc đến các quốc gia khác (ngoại trừ Việt Nam)	285	CNY	01/07/2026	30/09/2026
			339	CNY	01/10/2026	
		Các quốc gia khác (ngoại trừ	42	USD	01/07/2026	30/09/2026

THUẾ/PHÍ/PHỤ THU



Vietnam Airlines

Chặng bay	Loại giá	Hành trình khởi hành từ <i>Việt Nam</i> đến <i>Trung Quốc</i>	Mức YQ (USD)	Loại tiền tệ	Hiệu lực cho vé xuất/đổi	
					Từ	Đến hết
			50	USD	01/10/2026	
Chặng bay khác giữa Việt Nam và Trung Quốc	Tất cả	<i>Việt Nam đến Trung Quốc</i>	64	USD	18/03/2026	30/09/2026
			67	USD	01/10/2026	
		<i>Trung Quốc đến Việt Nam</i>	434	CNY	01/07/2026	30/09/2026
			454	CNY	01/10/2026	
		<i>Trung Quốc đến các quốc gia khác (ngoại trừ Việt Nam)</i>	285	CNY	01/07/2026	30/09/2026
			339	CNY	01/10/2026	
		<i>Các quốc gia khác (ngoại trừ Việt Nam) đến Trung Quốc</i>	42	USD	01/07/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam đi Hồng Công	Tất cả	Hồng Công	339	HKD	01/08/2026	30/09/2026
			378	HKD	01/10/2026	
		Khác	36	USD	19/06/2026	30/09/2026
			41	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Ấn Độ	Tất cả	<i>Tất cả</i>	60	USD	19/06/2026	30/09/2026
			68	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Thái Lan	Tất cả	<i>Việt Nam</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
		<i>Thái Lan</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			48	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Malaysia	Tất cả	<i>Tất cả</i>	30	USD	19/06/2026	30/09/2026
			40	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Singapore	Tất cả	<i>Tất cả</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Myanmar	Tất cả	<i>Khác</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Indonesia	Tất cả	<i>Khác</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Lào	Tất cả	<i>Việt Nam</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
		<i>Khác</i>	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			45	USD	01/10/2026	

THUẾ/PHÍ/PHỤ THU



Chặng bay	Loại giá	Hành trình khởi hành từ	Mức YQ (USD)	Loại tiền tệ	Hiệu lực cho vé xuất/đổi	
					Từ	Đến hết
Chặng bay khác giữa Việt Nam và Campuchia	Tất cả	Việt Nam	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
		Khác	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			45	USD	01/10/2026	
Chặng bay khác giữa Lào và Campuchia	Tất cả	Tất cả	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			45	USD	01/10/2026	
Giữa Việt Nam và Phillipines	Tất cả	Khác	40	USD	19/06/2026	30/09/2026
			50	USD	01/10/2026	
		Phillippines	1396	PHP	01/09/2026	15/09/2026
			1509	PHP	16/09/2026	
Giữa Việt Nam và Sri Lanka	Tất cả	Tất cả	60	USD	19/06/2026	30/09/2026
			68	USD	01/10/2026	

- Mức YQ thay đổi được cập nhật trên hệ thống, các mức YQ khác không thay đổi.

Quý Đại lý vui lòng cập nhật thông tin trên, lưu ý thời hạn xuất vé để đảm bảo mức giá đã cam kết với khách hàng.

Trân trọng cảm ơn.

Vietnam Airlines – Chi nhánh Việt Nam

